**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**TIẾT 19 BÀI 8. THỰC HÀNH TÌM HIỂU CÁC NỀN KINH TẾ LỚN VÀ KINH TẾ MỚI NỔI Ở CHÂU Á**

                        Thời lượng: dạy 1 tiết

**1. Về kiến thức**

Biết cách sưu tầm tư liệu và trình bày về một trong các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po).

**2. Về năng lực**

- Trình bày về một trong các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po).

- Khai thác kênh chữ trong SGK tr127.

- Khai thác Internet để tìm hiểu nội dung.

- Liên hệ các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu từ các nền kinh tế mới nổi trên.

**3. Về phẩm chất:** ý thức học tập nghiêm túc, say mê tìm tòi các thông tin về các nền kinh tế mới nổi hiện nay.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- Giáo án, SGK, SGV, hệ thống câu hỏi, dặn dò học sinh tìm hiểu ở nhà về các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po).

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi, đọc tài liệu về các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** *Em hãy kể tên các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á mà em biết.*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

- HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc…

- HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á gồm những quốc gia nào? Nền kinh tế của các quốc gia này phát triển mạnh mẽ ra sao? Để biết được điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Tìm hiểu các nội dung cần chuẩn bị (10 phút)**

***a. Mục tiêu*:** HS biết cách tìm hiểu các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á qua tài liệu: Internet, sách, báo…

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

- GV cho HS đọc yêu cầu bài thực hành.

- GV đặt câu hỏi cho HS: *Em hãy kể tên nêu các* *nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á? Nêu các bước chuẩn bị để tìm hiểu một trong các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á.*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu bài thực hành.

- HS dựa vào kênh chữ SGK tr127 để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

+ Các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po.

+ Các bước chuẩn bị: lựa chọn nội dung ví dụ Nhật Bản, sưu tầm thông tin dữ liệu về nội dung đã lựa chọn trên sách báo hoặc Internet; chọn lọc và xử lí thông tin, viết báo cáo, trình bày báo cáo.

- HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:** GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và kiểm tra việc chuẩn bị tài liệu tham quan của các em.

**2. Hoạt động 2: Viết và trình bày báo cáo (30 phút)**

***a. Mục tiêu*:** HS biết cách viết và trình bày báo cáo khái quát và đặc điểm nền kinh tế của Nhật Bản.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 8 nhóm mỗi nhóm từ 5-6 HS, yêu cầu HS dựa vào tài liệu đã chuẩn bị để hoàn thành báo cáo theo các hướng dẫn sau:

- Mở đầu: Giới thiệu khái quát về nền kinh tế đã được chọn.

- Nội dung chính: Trình bày các thông tin, số liệu, biểu đồ, hình ảnh sưu tầm được, theo gợi ý:

+ Lịch sử phát triển nền kinh tế

+ Cơ cấu nền kinh tế

+ Một số ngành kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ)

- Kết luận: Nhận xét tổng quan.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS tổng hợp các tài liệu đã chuẩn bị để thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến để viết báo cáo và trình bày báo cáo.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi các nhóm có sản phẩm, GV lần lượt gọi đại diện mỗi nhóm lên trình bày sản phẩm của mình: Ví dụ nhóm 1

***1. Khái quát chung***

- Vị trí địa lí: Quần đảo Nhật Bản nằm ở Đông Á, trải ra theo 1 vòng cung dài khoảng 3 800 km trên Thái Bình Dương, gồm 4 đảo lớn (Hô-cai-đô, Hôn-su, Xi-cô-cư và Kiu-xiu).

- Diện tích: 378000 km2.

- Thủ đô: Tô-ky-ô.

- Tổng số dân: 125,8 triệu người (2020).

***2. Đặc điểm kinh tế***

a. Lịch sử phát triển

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nền kinh tế Nhật Bản bị suy sụp nghiêm trọng.

- Giai đoạn 1950-1973 kinh tế khôi phục nhanh chóng và có bước phát triển thần kì, 1950-1954 tăng GDP đạt đến 18,8%.

- Từ 1990 – 2005 tốc độ tăng nhìn chung chậm lại nhưng luôn ở mức dương.

b. Cơ cấu kinh tế

Cơ cấu GDP Nhật Bản năm 2012, dịch vụ chiếm tỉ trọng cao nhất 73,2%, tiếp đến là công nghiệp chiếm 25,6%, thấp nhất là nông nghiệp chiếm 1,2%.

c. Một số ngành kinh tế

- Nông nghiệp: trồng lúa gạo, chè, hoa quả, nuôi bò, đánh cá…

- Công nghiệp: phát triển điện tử, chế tạo máy bay, luyện kim, đóng tàu, sản xuất ô tô,…

- Dịch vụ: tài chính ngân hàng đứng hàng đầu thế giới, thương mại đứng thứ 4 thế giới.

***3. Kết luận***

- Nhật Bản là một trong những cường quốc kinh tế trên thế giới.

- Nền kinh tế Nhật Bản ngày càng phát triển hùng mạnh.

\* HS các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp nhóm bạn và sản phẩm của nhóm mình.

**Bước 4.** GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của các em.